TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST
Ngày: 17-01-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lên

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2021/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

Địa chỉ: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Yến N – Chuyên viên thu hồi nợ tín dụng tiêu dùng – Phòng kiểm soát rủi ro – Chi nhánh Cà Mau (Theo giấy ủy quyền số 547/2021/UQ-CNCM ngày 11 tháng 05 năm 2021). (Xin vắng).

2. Bị đơn: Ông Thái Hoàng E, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và trong quá trình giải

quyết vụ án, thể hiện:

Ngày 05/4/2019, ông Thái Hoàng E đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tại Ngân hàng – Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Sông Đốc. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng tổng hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 30%/năm, lãi suất quá là 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Thái Hoàng E đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với số tiền là 98.331.100 đồng. Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông Thái Hoàng E đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 90.392.550 đồng.

Do ông Thái Hoàng E vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Thái Hoàng E thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 22.415.108 đồng; trong đó nợ gốc là 15.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 17/01/2022 là 7.415.108 đồng (Lãi trong hạn 4.943.405 đồng, lãi quá hạn 2.471.703 đồng) và lãi phát sinh từ ngày 18/01/2022 theo lãi suất của hợp đồng đến khi trả dứt nợ.

Đối với ông Thái Hoàng E, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo, triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng ông Thái Hoàng E vẫn không có ý kiến phản hồi và vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng tín dụng. Hợp đồng tín dụng này được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của hai bên và phù hợp pháp luật, đồng thời trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cụ thể là thực hiện không đúng nghĩa vụ nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[2] Về phía nguyên đơn cho rằng, căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 05/4/2019, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng tổng hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Thái Hoàng E đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với số tiền là 98.331.100 đồng. Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông Thái Hoàng E đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 90.392.550 đồng. Do ông Thái Hoàng E vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Thái Hoàng E thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 22.415.108 đồng; trong đó nợ gốc là 15.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 17/01/2022 là 7.415.108 đồng (Lãi trong hạn 4.943.405 đồng, lãi quá hạn 2.471.703 đồng).

Về phía ông Thái Hoàng E, đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án nhưng ông Thái Hoàng E vẫn không có ý kiến phản đối, đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, mặc

nhiên, ông Thái Hoàng E đã thống nhất nội dung khởi kiện. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định giao dịch giữa hai bên là có thật. Do đó cần buộc ông Thái Hoàng E có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng là hoàn toàn phù hợp.

[3] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên ông Thái Hoàng E phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là ông Thái Hoàng E có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền là 22.415.108 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm mười lăm ngàn một trăm lẻ tám ngàn đồng); trong đó nợ gốc là 15.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 17/01/2022 là 7.415.108 đồng (Lãi trong hạn 4.943.405 đồng, lãi quá hạn 2.471.703 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Thái Hoàng E phải chịu số tiền 1.121.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi mốt ngàn đồng), chưa nộp. Ngân hàng không phải chịu án phí. Ngày 31/5/2021, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 416.000 đồng (Bốn trăm mười sáu ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004996 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC. Thi hành án Dân sự H. Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Bùi Thị Huệ